TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2025/HS-ST
Ngày: 29-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Song Trà

Ông Hoàng Minh Tân.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đăng Tín - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 29 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2025/TLST-HS ngày 15/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2025/QĐXXST-HS ngày 24/10/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2025/HSST-QĐ ngày 24/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Trung V**, sinh ngày 02/9/1986 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi (trước sáp nhập: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Trọng M và bà Bùi Thị Tuyết S; có vợ là Trần Thị Kim L; có 02 con sinh năm 2009 và 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/8/2023 bị UBND thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính hình thức "Phạt tiền" với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Dùng nhà do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc", xử phạt bổ sung "Tịch thu sung công quỹ nhà nước" số tiền 975.000 đồng, "Buộc nộp lại 100.000 đồng tiền xâu là số lợi bất hợp pháp có được do hành vi phạm tội" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 229/QĐ-XPHC. Bị cáo nộp phạt xong ngày 06/9/2023.

Nhân thân: Ngày 31/3/2022 bị UBND thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt vi phạm hành chính hình thức "Phạt tiền" với số tiền 9.000.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép bằng hình thức đỗ cá ngựa được thua bằng

tiền" và "Dùng nhà do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc" tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-XPHC. Bị cáo nộp phạt xong ngày 14/4/2022.

Bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Kiều Trung V:* Luật sư Nguyễn Công T - Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

** Bị hại:*

+ Ông Bùi Văn T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Bùi Nhất D, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người làm chứng:*

+ Ông Vương Tấn C, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Dương Thái T1, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Lê Quý H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Thôn T, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị Tuyết S, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Quảng Ngãi (trước đây là: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/3/2024, tại nhà cha mẹ ruột của Bùi Văn T, T và Vương Tấn C đang ngồi nhậu thì có Bùi Nhất D là em ruột của T qua chơi. Tại đây, D nói cho T về việc Kiều Trung V hỏi D để tìm gặp Bùi Anh Nh (là em ruột của T và D). Nghe vậy, T gọi điện thoại cho V hỏi *"Thằng Nhất em tui nó nợ ông bao nhiêu, tui xuống tui gửi",* V trả lời *"Nợ ba triệu"* rồi tắt máy. T gọi điện thoại hỏi thì Nh nói chỉ nợ V số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, T gọi điện thoại cho V nói *"Đụ mẹ, em tôi nó nói chỉ nợ ông một triệu rưỡi, sao ông nói tui ba triệu"* rồi tắt máy và tiếp tục nhậu, còn D về nhà chăm con. Sau đó, T

tiếp tục gọi điện thoại cho V nhiều lần nhưng V không nghe máy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T xuống nhà bếp đi vệ sinh thì thấy 01 con dao Thái Lan để trên bếp nên lấy dao và giấu phía sau lưng quần rồi tiếp tục ngồi nhậu. Khoảng 10 phút sau, T nói C *"Chở anh xuống quán ông V để gửi tiền cho Nhất"* thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-191.89 chở T đến nhà V thì D nhìn thấy hỏi T đi đâu, T nói *"Để tao đi xuống trả tiền"*, nghe vậy, D chạy bộ theo sau.

Khi đến trước quán của V, T bước xuống đạp cửa cổng rồi đi vào trong quán. T đi đến chỗ V đang đứng và dùng tay phải lấy điện thoại di động đưa về phía V nói *"Đây tin nhắn tôi có đây, một triệu rưỡi đoàng hoàng"*. Nói xong, T dùng hai tay đánh liên tiếp 03 cái trúng vào mặt V nên V đưa hai tay lên đỡ và lùi về phía sau. Lúc này, T dùng tay phải rút con dao Thái Lan đang giấu phía sau lưng quần chém một cái theo hướng từ phải qua trái nhưng V né được nên không trúng và bỏ chạy vào trong nhà. Đồng thời, C từ ngoài cổng đi vào chạy đến ôm đằng sau lưng giữ T lại. T vùng vẫy định tiếp tục bước đến chém V thì được mọi người trong quán la hét can ngăn, nên T quay lại chuyển con dao Thái Lan sang cầm trên tay trái và chỉ về phía mọi người trong quán hăm dọa. Lúc này, V đi xuống nhà bếp lấy 01 con dao phát bờ rồi chạy từ trong nhà ra, D thấy vậy liền thả tay T chạy đến phía V, T cũng vùng vẫy thoát ra khỏi C rồi chạy theo phía sau D. Khi D chạy đến cách V 0,5m thì V vung dao chém 01 cái về phía T nhưng không trúng T mà phần lưỡi dao trúng vào cánh tay trái của D, D dùng hai tay đẩy ngã V và quay người bỏ chạy. Lúc này T bỏ dao chạy đến, V đang trong tư thế đứng dậy vung dao chém một cái theo hướng từ phải qua trái về hướng của T nhưng trúng vào xe máy dựng gần đó, không trúng người T. C từ phía sau V dùng hai tay ôm choàng qua người V, giữ lấy phần cán con dao phát bờ; đồng thời, T bước đến dùng hai tay chụp lấy con dao (tay trái cầm vào lưỡi dao, tay phải cầm vào cán dao). Sau đó, V, T và C giằng co qua lại rồi cùng ngã xuống đất, T dùng tay phải đánh nhiều cái trúng vào người của V. Khi T phát hiện tay trái mình bị chảy máu và nói *"Đụ mẹ, tay tao nó đứt muốn rớt ra rồi nè V, em tao bị sao thì tao giết mày"* nên V, T, C thả tay ra, C cầm con dao phát bờ đem vứt ở bãi đất trống. Sự việc kết thúc, D và T được đưa đi cấp cứu, V được đưa đi sơ cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/KLTTCT-TTPY ngày 23/5/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Kiều Trung V như sau:

+ Sẹo ngón 4 bàn tay phải kích thước (1x0,3)cm.

+ Tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

+ Cơ chế hình thành các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

+ Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị can Kiều Trung V tại thời điểm giám định là: 01%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 200/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của ông Bùi Văn T như sau:

+ Tổn thương gân gấp ngón 3 bàn tay trái gây cứng khớp đốt – bàn: 05%.

+ Tổn thương gân gấp ngón 4 bàn tay trái gây cứng khớp bàn – ngón: 04%.

+ Sẹo mổ qua vết thương gan bàn tay trái khâu nối gân gấp các ngón 3,4: 03%.

Tổng tỷ lệ: 11,53%, làm tròn: 12%. Áp dụng phương pháp công tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế.

+ Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

+ Cơ chế hình thành các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

+ Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn T tại thời điểm giám định là: 12%.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của ông Bùi Nhất D như sau:

+ Gãy thân xương cánh tay trái: 13%.

+ Sẹo mổ qua vết thương cánh tay trái để kết hợp xương kích thước (15x0,4) cm: 03%.

Tổng tỷ lệ: 15,61%, làm tròn: 16%. Áp dụng phương pháp công tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế.

+ Tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

+ Cơ chế hình thành tổn thương trên do vật sắc tác động trực tiếp.

+ Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Nhất D tại thời điểm giám định là: 16%.

Cáo trạng số 08/CT-VKSKV1 ngày 18/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Kiều Trung V về tội *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Kiều Trung V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự,

- Đối với 01 con dao dùng để phát bờ dài 104cm, trong đó: Phần cán gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, dài 62cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 07cm, 01 mặt cắt, 01 đầu tù (Đã qua sử dụng). Đây là hung khí mà bị cáo Kiều Trung V sử dụng gây thương tích cho ông Bùi Nhất D và ông Bùi Văn T, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB có chứa một đoạn video thời lượng 34 giây, ghi lại diễn biến vụ án: Lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Bùi Văn T đã bồi thường cho bị cáo Kiều Trung V số tiền 25.000.000 đồng. Bị cáo V đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự. Ngày 09/7/2024, bị cáo V tự nguyện có đơn xin bãi nại về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Bùi Văn T.

- Bị cáo Kiều Trung V đã bồi thường cho ông Bùi Nhất D số tiền 30.000.000 đồng. Ông D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự. Ngày 09/7/2024, ông D tự nguyện có đơn xin bãi nại về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Kiều Trung V.

** Ý kiến của luật sư Nguyễn Công Tuân là người bào chữa cho bị cáo Kiều Trung V:*

Trong vụ án này, bị hại anh Bùi Văn T là người có lỗi vì anh T đã xông vào nhà đánh bị cáo Kiều Trung V trước, dẫn đến việc bị cáo V bị kích động tinh thần nên mới chạy xuống nhà bếp lấy 01 con dao phát bờ chạy lên chém anh T, nhưng lại chém nhầm gây thương tích cho anh D và sau đó gây thương tích cho anh T. Tại quá trình điều tra, do không am hiểu pháp luật nên bị cáo V không thừa nhận hành vi gây thương tích cho anh T, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo V đã bồi thường xong phần dân sự cho anh D, còn anh T xin bãi nại về phần dân sự, được anh D và anh T xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Trung V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi anh Bùi Văn T và anh Bùi Nhất D, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét bị hại và người làm chứng trong quá trình điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Trung V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền giữa bị cáo Kiều Trung V với ông Bùi Văn Nh nên vào khoảng 21 giờ ngày 17/3/2024, tại nhà bị cáo Kiều Trung V thì ông Bùi Văn T (anh trai của ông Nh) có hành vi dùng hai tay đánh liên tiếp 03 cái trúng vào mặt bị cáo V, sau đó ông T rút con dao Thái Lan mang theo để chém bị cáo V nhưng không trúng và được mọi người can ngăn. Sau đó, bị cáo V chạy xuống bếp cầm 01 con dao phát bờ chạy lên chém gây thương tích trên cánh tay trái của ông Bùi Nhất D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% và gây thương tích trên bàn tay trái của ông Bùi Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Trong quá trình giằng co, ông Bùi Văn T gây thương tích cho bị cáo V ở ngón 4 bàn tay phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Kiều Trung V đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Kiều Trung V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Kiều Trung V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã

hội tại địa phương, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Kiều Trung V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại ông Bùi Văn T gây ra đối với bị cáo; bị cáo đã bồi thường cho bị hại ông Bùi Nhất D số tiền 30.000.000 đồng được ông D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được bị hại ông Bùi Văn T có đơn xin bãi nại dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 con dao dùng để phát bờ dài 104cm, trong đó: Phần cán gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, dài 62cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 07cm, 01 mặt cắt, 01 đầu tù (Đã qua sử dụng): Đây là vũ khí mà bị cáo Kiều Trung V sử dụng gây thương tích cho ông Bùi Nhất D và ông Bùi Văn T, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án đối với 01 USB có chứa một đoạn video thời lượng 34 giây ghi lại diễn biến vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Kiều Trung V đã bồi thường cho ông Bùi Nhất D số tiền 30.000.000 đồng, ông D không yêu cầu thêm; ông Bùi Văn T có đơn xin bãi nại về phần dân sự đối với bị cáo V, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Bùi Văn T đã bồi thường cho bị cáo Kiều Trung V số tiền 25.000.000 đồng. Bị cáo V đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về các vấn đề khác:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 14/2025/HSST-QĐ ngày 29/9/2025 để điều tra làm rõ đối với hành vi của ông Bùi Nhất D, ông Vương Tấn C có đồng phạm với ông Bùi Văn T trong việc gây thương tích cho bị cáo Kiều Trung V hay không, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên cáo trạng. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 298 của Bộ luật hình sự về giới hạn của việc xét xử, Tòa án xét xử bị cáo và hành vi theo tội danh Viện kiểm sát truy tố.

- Đối với ông Bùi Văn T: Ông T có hành vi sử dụng dao gây thương tích cho Kiều Trung V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Tuy nhiên, quá trình giải

quyết, bị cáo V tự nguyện rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và bãi nại về dân sự đối với ông T nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi không khởi tố đối với ông Bùi Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngày 08/8/2024, Trưởng Công an thành phố Quảng Ngãi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Bùi Văn T bằng hình thức phạt tiền số tiền 6.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự".

- Đối với ông Vương Tấn C: Khi ông T nhờ C chở xuống nhà bị cáo V thì ông T chỉ nói xuống để trả nợ cho bị cáo V, ông C không biết việc ông T mang theo hung khí và không tham gia đánh bị cáo V, nên cơ quan điều tra xác định không có căn cứ xử lý ông Vương Tấn C về hành vi "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[9] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Kiều Trung V tại phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Trung V phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Trung V 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dùng để phát bờ dài 104cm, trong đó: Phần cán gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 62cm; phần lưỡi bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 07cm, 01 mặt cắt, 01 đầu tù (Đã qua sử dụng).

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/8/2025 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Kiều Trung V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Quang Hải